

KỸ THUẬT LẤY MÁU LÀM XÉT NGHIỆM

KHOA TIM MẠCH

KỸ THUẬT LẤY MÁU LÀM XN
ĐẠI CƯƠNG
PHÂN LOẠI:

1. LẤY MÁU MAO MẠCH
2. LẤY MÁU TĨNH MẠCH
3. LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

KỸ THUẬT LẤY MÁU LÀM XN

❖ ĐẠI CƯƠNG:

- Các kết quả XN chính xác giúp cho người thầy thuốc có hướng chẩn đoán, điều trị đạt kết quả tốt, theo dõi bệnh được chính xác và tiên lượng bệnh đúng.

KỸ THUẬT LẤY MÁU LÀM XN

❖ ĐẠI CƯƠNG:

- Do đó việc lấy máu làm XN rất quan trọng, muốn cho kết quả XN được chính xác và khả năng tin tưởng vào XN cao và không xảy ra biến chứng, người ĐD lấy máu cần đúng kỹ thuật.

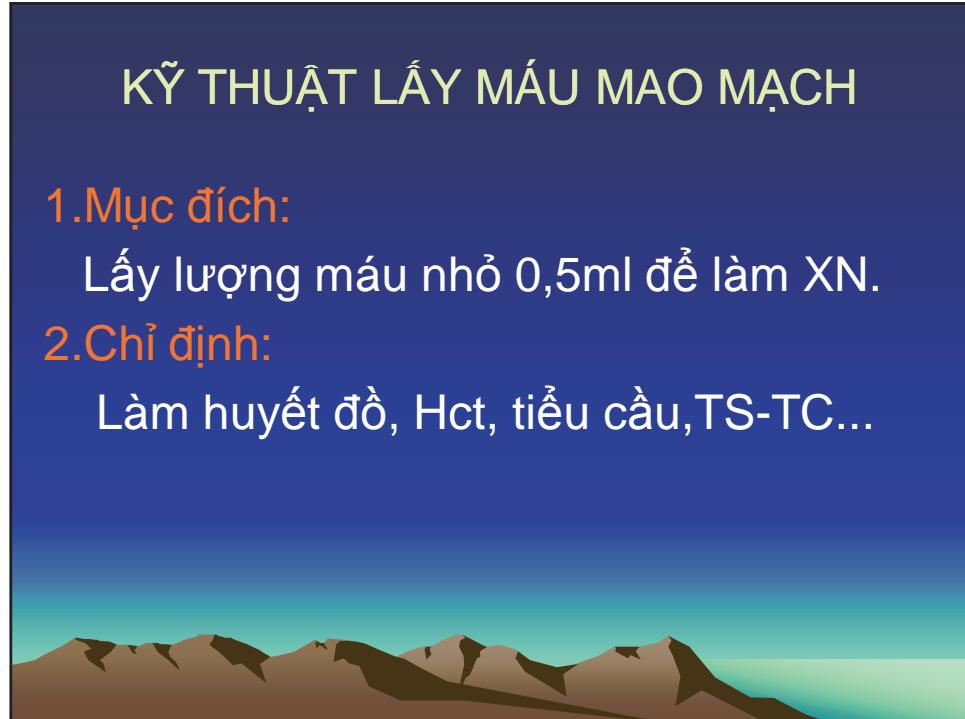
KỸ THUẬT LẤY MÁU MAO MẠCH

1. Mục đích:

Lấy lượng máu nhỏ 0,5ml để làm XN.

2. Chỉ định:

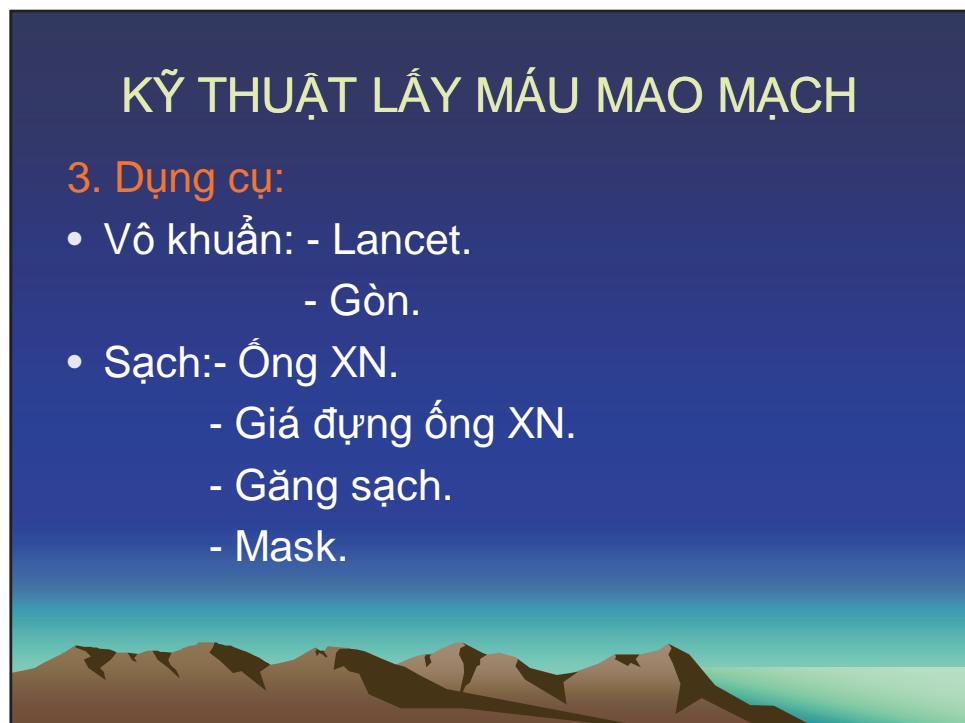
Làm huyết đồ, Hct, tiểu cầu, TS-TC...



KỸ THUẬT LẤY MÁU MAO MẠCH

3. Dụng cụ:

- Vô khuẩn:- Lancet.
 - Gòn.
- Sạch:- Ống XN.
 - Giá đựng ống XN.
 - Găng sạch.
 - Mask.



KỸ THUẬT LẤY MÁU MAO MẠCH

3. Dụng cụ:

- Dung dịch: - Rửa tay nhanh.
 - Cồn 70°
- D.cụ khác: - Thùng đựng vật sắc nhọn.
 - Thùng rác y tế, sinh hoạt.
 - Phiếu XN.
 - Bút ghi nhãn.



KỸ THUẬT LẤY MÁU MAO MẠCH

4. Xác định vị trí:

- Trẻ sơ sinh: lấy máu ở rìa 2 bên gót chân.
- Trẻ lớn: lấy máu ở rìa ngón áp út.
- Làm XN TS,TC: lấy máu ở trái tai.
- Tránh đâm vào chỗ cũ, nơi da bị tổn thương



LẤY MÁU MAO MẠCH GÓT CHÂN TRẺ SƠ SINH



LẤY MÁU THỦ DEXTROTIX



KỸ THUẬT LẤY MÁU MAO MẠCH

5. Tiến hành:

- Thực hiện 3 tra trên phiếu XN và BN.
- Báo và giải thích TNBN và BN.
- Mang khẩu trang, rửa tay, chuẩn bị dụng cụ.
- Rửa tay, mang găng sạch.
- Sát khuẩn chò khô.
- Đưa vị trí lấy máu xuống thấp, dùng lancet đâm đủ sâu # 2mm.
- Vuốt nhẹ cho máu chảy vào lọ XN 0.5ml.

KỸ THUẬT LẤY MÁU MAO MẠCH

5. Tiến hành:

- Sau khi lấy máu cho vào ống, đậy nắp, lăn tròn nhẹ nhiều lần không lắc.
- Dùng gòn khô ấn vào nơi sau lấy máu.
- Ghi họ tên BN... lên ống máu.
- Dọn dẹp d.cụ, rửa tay.
- Ghi hồ sơ:- Ngày giờ lấy xn.
 - Tai biến nếu có.
 - Tên ĐD thực hiện.

KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH

1. Mục đích:

Lấy mẫu máu để làm XN.

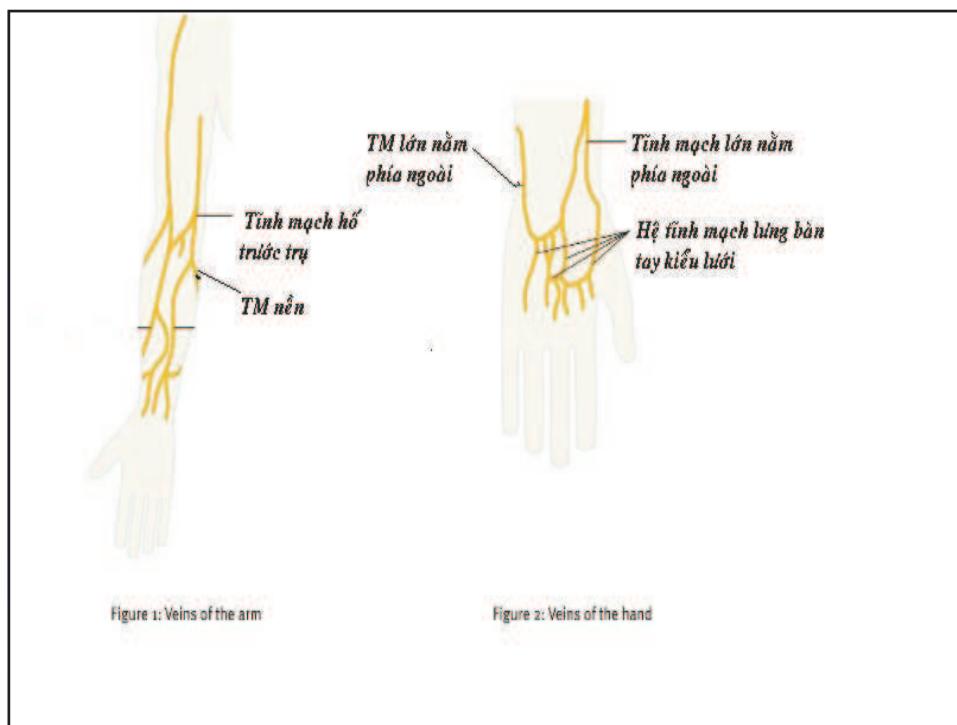
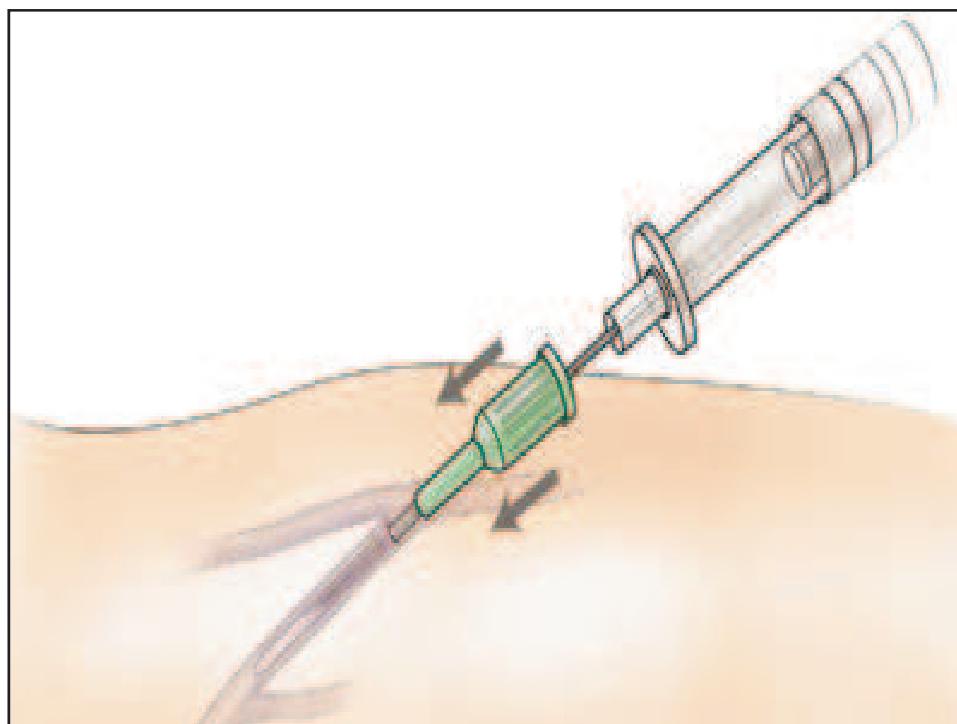
2. Chỉ định:

- Huyết học: VS, CNĐM, nhóm máu, đặng ký máu, AntiHIV, HBsAg...
- Làm xn sinh hoá: CRP, SGOT, SGPT, Uree, creatinin, Ion đồ, Glycemie, Điện di đậm...
- Làm xn vi sinh: cây máu, ASO, Widal.

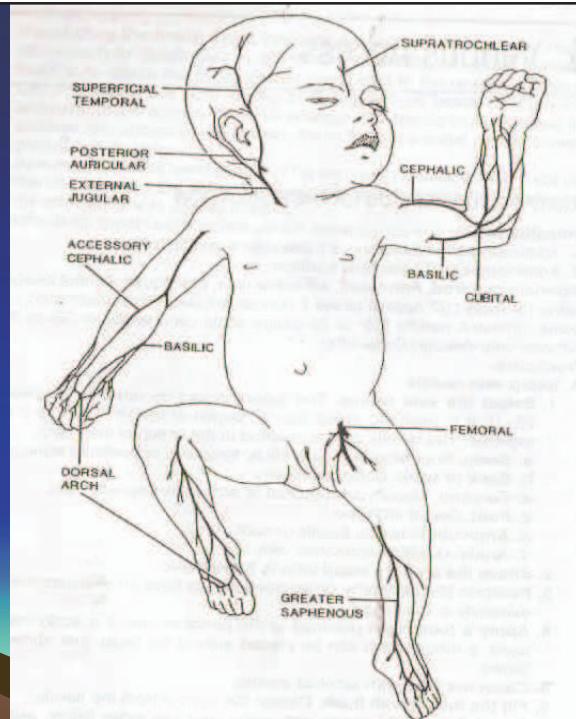
KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH

3. Xác định vị trí:

- Tĩnh mạch khuỷu tay.
- Tĩnh mạch bàn tay, cổ tay.
- Tĩnh mạch bàn chân.



Cephalic: TM đầu
 Basilic: TM nền
 Cubital: TM trụ
 TM thái dương
 TM sau tai
 Femoral: TM bẹn



KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH

3. Dụng cụ:

- Vô khuẫn: - Ống tiêm + kim bướm.
- Gòn.
- Sạch: - Mâm sạch.
- Dây garô.
- Găng sạch - Mask.
- Ống chứa máu.
- Giá đựng ống XN.
- Băng keo.

KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH

3. Dụng cụ:

- Dung dịch : Rửa tay nhanh, cồn 70°
- D.cụ khác: - Thùng đựng vật sắc nhọn.
 - Thùng rác y tế, rác sinh hoạt.
 - Phiếu XN.
 - Bút ghi nhãn.

KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH

4.Tiến hành kỹ thuật:

- Giải thích TNBN và BN.
- Mang khẩu trang, rửa tay, soạn dụng cụ.
- Chọn vị trí lấy máu: thường lấy máu ở TM khuỷu tay.
- Rửa tay, mang găng.
- Cột garô phía trên 5 cm nơi định lấy máu.

KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH

4. Tiến hành:

- Sát trùng kiễu xoắn ốc cho đến khi sạch, chờ khô.
- Tiêm kim vào TM rút máu nhẹ nhàng, đủ số lượng.
- Tháo garô.
- Rút kim ra, dùng gòn khô ấn vào nơi tiêm từ 5 -10', dán băng keo lại .



KỸ THUẬT LẤY MÁU TĨNH MẠCH

4. Tiến hành:

- Gõ kim bỗ vào thùng vật sắc nhọn, bơm máu nhẹ vào thành ống nghiệm.
- Ghi nhãn ống nghiệm.
- Dọn dẹp dụng cụ, rửa tay.
- Ghi hồ sơ: - Ngày, giờ lấy máu.
 - Loại XN.
 - Tai biến BN nếu có.
 - Tên ĐD thực hiện.



KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

1. Mục đích:

Lấy máu ở động mạch làm XN khí máu.

2. Chỉ định:

- Để đánh giá bệnh lý đường hô hấp và những bệnh lý ảnh hưởng đến phổi.
- Xác định hiệu quả ôxy liệu pháp.
- Theo dõi BN nặng hay BN đang thở máy.



KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

3. Dụng cụ:

- Vô khuẩn:- Kim cánh bướm.
 - Ống tiêm 1 ml có tráng Heparin.
 - Gòn.
 - Găng sạch.
 - Mask.
- Sạch: - Băng keo.
 - Vải chêm.
 - Hộp bảo quản XN có đá.



KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

3. Dụng cụ:

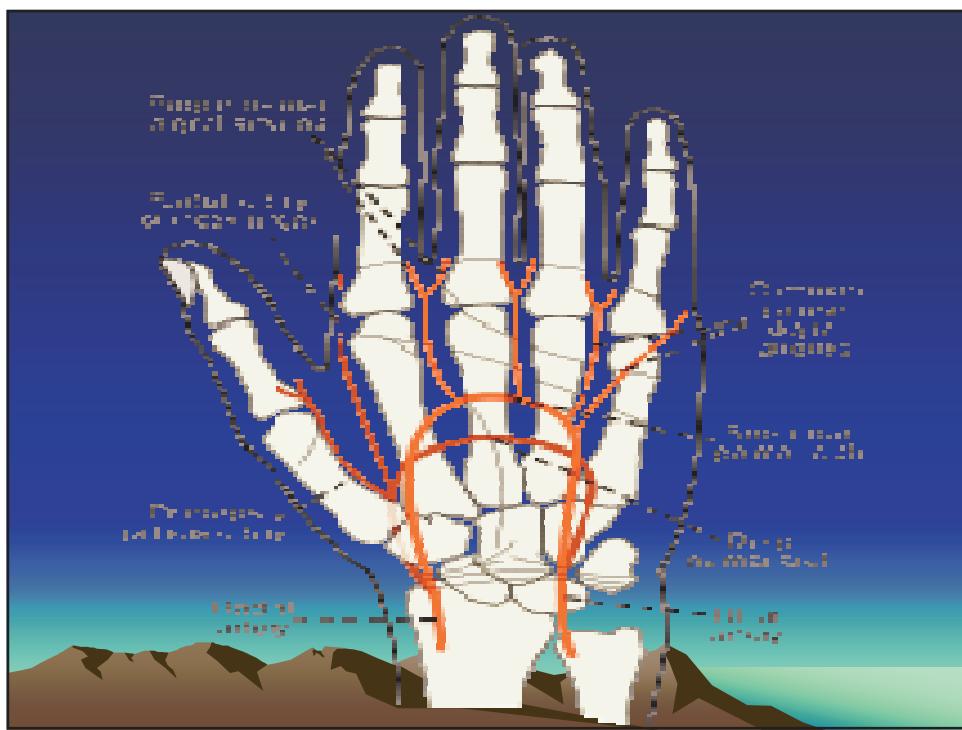
- Dung dịch: Rửa tay nhanh, cồn 70°.
- D. cụ khác:- Thùng đựng vật sắc nhọn.
 - Thùng rác y tế, rác sinh hoạt.
 - Phiếu XN.
 - Bút ghi nhãn.

KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

4.Tiến hành:

- Báo và giải thích TNBN và BN.
- Thực hiện test Allen:
 - ✓ Án chặt hai vị trí ĐM quay và ĐM trụ, lòng bàn tay trở nên xanh xao.
 - ✓ Khi bỏ tay án ĐM trụ, giữ tay án ĐM quay, bàn tay trở lại hồng hào thời gian < 5" là tuần hoàn tốt, cho phép lấy máu, ngược lại không.

THỰC HIỆN TEST ALLEN



KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

4. Tiến hành :

- Mang khẩu trang, rửa tay, mang găng
- Xác định vị trí lấy máu. Sát khuẩn vùng chích nhiều lần cho sạch, chờ khô.
- Dùng kim nhỏ đưa vào ĐM góc nghiêng 30° – 45° tại nếp gấp cổ tay. Đẩy kim vào từ từ đến khi máu trào ra đầy ống, rút kim ra án chặt 5' sau đó băng ép lên chỗ chích.
- Ghi nhãn ống XN.
- Dọn dẹp d.cụ, rửa tay, ghi hồ sơ.

KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

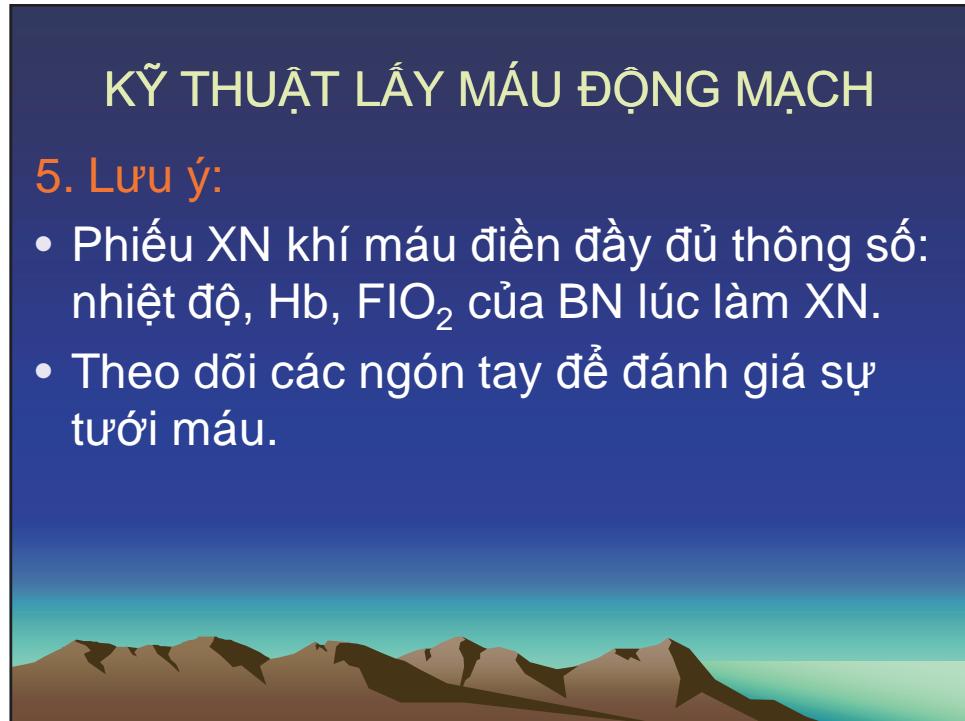
5. Lưu ý:

- Mẫu máu phải cho vào túi cột kín và để ngay vào thùng có đá.
- Đưa ngay mẫu đến phòng XN để phân tích (trong vòng 30'), nếu không kết quả sẽ không chính xác.

KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

5. Lưu ý:

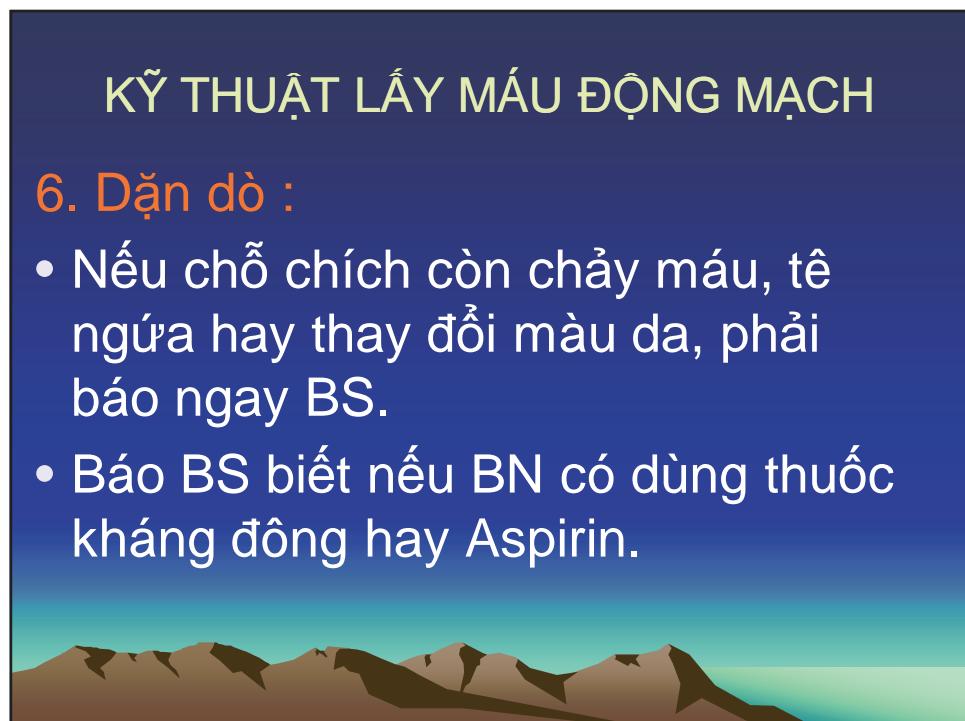
- Phiếu XN khí máu điền đầy đủ thông số: nhiệt độ, Hb, FIO₂ của BN lúc làm XN.
- Theo dõi các ngón tay để đánh giá sự tươi máu.



KỸ THUẬT LẤY MÁU ĐỘNG MẠCH

6. Dặn dò :

- Nếu chỗ chích còn chảy máu, tê ngứa hay thay đổi màu da, phải báo ngay BS.
- Báo BS biết nếu BN có dùng thuốc kháng đông hay Aspirin.



TAI BIẾN LÂY MÁU

- Lây truyền bệnh.
- Nhiễm trùng huyết.
- Hoại tử chi ng.nhân do thuyền tắc mạch.
- **Vỡ TM :**
 - ✓ Khi rút nòng ống tiêm thấy nặng tay.
 - ✓ Rút máu ra bọt.
 - ✓ Sưng bầm.



TAI BIẾN SƯNG BẦM NƠI TIÊM



TAI BIẾN Ở BN BỆNH XUẤT HUYẾT GIẢM TIÊU CẦU



BIẾN CHỨNG GÂY HOẠI TỬ CHI



TAI BIẾN LẤY MÁU

- Máu ra ít do:
 - ✓ Đâm lancet cạn.
 - ✓ Đâm không đúng vị trí.
- Chảy máu nhiều ng.nhân do:
 - ✓ Không giữ gòn chặt sau lấy máu.
 - ✓ BN bệnh xuất huyết giảm tiểu cầu, phải báo ngay BS.



TAI BIẾN LẤY MÁU

- Kết quả sai lệch do:
 - Đầu ống tiêm tiếp xúc với ống XN có chất chống đông, sau đó bơm máu vào ống xn máu đông.
 - Máu lẫn ddsk chưa khô.
 - ĐD tự ý vớt cục máu đông trong ống XN có chất chống đông ra.
 - Lắc mạnh ống XN làm máu bị tán huyết.



KẾT QUẢ SAI LỆCH

- Kết quả sai lệch do:

- Rút máu khó, ra bọt.
- Bơm máu vào lọ bằng kim (trừ cây máu).
- Lấy máu ĐM nhầm vào TM.
- Bảo quản mẫu không đúng.
- Không đưa mẫu đến phòng XN ngay.



XIN CÁM ƠN SỰ LẮNG NGHE

